

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 683/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/11/2020 về việc ly hôn, nuôi con chung, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Bà Lương Thị H, sinh năm 1974 - Hộ khẩu thường trú: Số xx, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội.

2. *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1964 - Hộ khẩu thường trú: Số xx, phường V, quận H, Thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lương Thị H và ông Nguyễn Văn V .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự (bà Lương Thị H và ông Nguyễn Văn V) cụ thể như sau:

- Về con chung:

Bà H và ông V xác nhận vợ chồng có ba con chung là Nguyễn Văn K, sinh ngày 04/01/1999; Nguyễn Thị KA, sinh ngày 22/02/2007; Nguyễn Đức V, sinh ngày 15/11/2016, tình trạng sức khỏe của các con chung bình thường.

Bà H và ông V không đề nghị Toà án giải quyết về việc nuôi dưỡng con chung đã thành niên là Nguyễn Văn K, nên Toà không xem xét.

Bà H và ông V thoả thuận giao con chung là Nguyễn Thị KA và Nguyễn Đức V cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con.

Bà H và ông V tự thoả thuận về mức đóng góp nuôi con chung, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà không xem xét.

Ông V có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung vợ chồng: Bà H và ông V tự thoả thuận phân chia tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà không xem xét.

- Về nợ chung vợ chồng: Bà H và ông V xác nhận vợ chồng không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà không xem xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của bà Lương Thị H chịu toàn bộ 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0003641 ngày 29/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, hoàn trả bà H 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Đông Quang, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên (số 36, quyền 18 ngày 11/11/1997);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Lanh